

7 CHỮ “P” VỀ BẠO LỰC CỦA ĐÀN ÔNG

Ts. Michael Kaufman
www.michaelkaufman.com
© Michael Kaufman, 2011

Trong một thoáng, tôi đưa mắt khỏi những thành viên đang tham gia buổi hội thảo, qua ô cửa sổ của căn phòng họp tôi hướng mắt về phía dãy núi Hymalayas, phía Bắc của vùng Kathmandu. Cách đây 1 năm tôi đã từng ở đó, điều hành một buổi hội thảo chia sẻ. Thành công đáng ghi nhận của hội thảo là tổ chức UNICEF và UNIFEM đã tập hợp một số đàn ông và phụ nữ từ khắp vùng Nam Á để thảo luận về vấn đề bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái. Điều quan trọng nhất ở đây là họ làm việc để cùng nhau tìm ra giải pháp.(1)

Khi tôi đưa mắt trở lại những người phụ nữ và những người đàn ông trong nhóm, tôi cảm thấy họ có nhiều những tương đồng hơn là khác biệt: Phụ nữ đang có những thay đổi lớn – có trường hợp dám đối mặt với những nguy hiểm của cuộc sống bản thân - để chống lại làn sóng gây bạo lực với phụ nữ và trẻ em gái. Những người đàn ông thì cũng đã bắt đầu lên tiếng chống lại thói gia trưởng và tìm cách để cùng sát cánh với phụ nữ. Và điều làm tôi thấy ngạc nhiên ở đây là phản ứng tích cực của họ với một loạt các ý tưởng tôi trình bày về vấn đề bạo lực của nam giới. Cho đến tận khi đó, tôi không hoàn toàn chắc chắn rằng liệu đó có phải là điều thực tế tại Bắc Mỹ, Nam Mỹ và Châu Âu – nền văn hóa Âu Mỹ– hay không? Hay họ có một sự cộng hưởng lớn hơn nào đó?

Và từ đó tôi có những một số những phân tích dưới đây:

Quyền lực gia trưởng (Patriarchal Power) Chữ “P” đầu tiên

Hành vi bạo lực xảy ra ở cá nhân mỗi người đàn ông nó được tôi mô tả như là “Bộ ba bạo lực đàn ông”. Bạo lực của những người đàn ông đối với phụ nữ không xảy ra một cách tách rời hay riêng biệt mà nó liên quan tới việc đàn ông gây bạo lực với những người đàn ông khác và cả bạo lực đối với chính bản thân họ nữa. Hay đó chính là sự “nội hóa” bạo lực (2).

Trên thực tế việc đàn ông thống trị xã hội không chỉ dựa trên thứ bậc, vị thế của đàn

ông đối với phụ nữ mà còn với cả những người đàn ông khác nữa. Bạo lực hay việc đe dọa bạo lực giữa những người đàn ông, nó là một cơ chế được sử dụng ngay từ thời thơ ấu nhằm mục đích thiết lập những trật tự, đẳng cấp xã hội. Điều này dẫn đến việc đàn ông “nội hóa” bạo lực – hay có lẽ, những yêu cầu của xã hội nam trị làm trỗi dậy bản năng sinh học đó? Nếu không có việc này thì chắc hẳn họ sẽ ít cạnh tranh và hiền hòa hơn chẳng? – Kết quả là không chỉ những người đàn ông học cách sử dụng bạo lực có chọn lựa mà họ còn có xu hướng đẩy cảm xúc của họ lên cực đỉnh hay nổi xung lên. Điều này thỉnh thoảng được thấy trong các hành vi bạo lực tự hướng. Ví dụ như là việc lạm dụng chất gây nghiện hoặc những hành vi tự hủy hoại bản thân khác.

Bộ ba bạo lực đàn ông này – mỗi dạng bạo lực giúp tạo ra những dạng khác – xảy ra trong một môi trường nơi mà bạo lực được nuôi dưỡng như là: việc tổ chức và yêu cầu của chế độ nam trị hoặc sự thống trị của nam giới trong xã hội.

Điều gì làm cho bạo lực được coi như là một cách hành xử? Điều gì tự nhiên hóa nó như là một nhân tố tiêu chuẩn cho các mối quan hệ con người? Có phải là do nó được tạo ra cùng với hệ tư tưởng và cấu trúc xã hội của chúng ta? Một cách đơn giản, những nhóm người tạo ra các hình thức tổ chức xã hội và hệ tư tưởng đã giải thích, biện minh, bào chữa và bổ sung thêm vào chân lý đã được tạo ra này.

Bạo lực cũng được đưa vào ý thức hệ và cơ cấu xã hội với một lý do đơn giản hơn là nó mang lại lợi ích to lớn cho những nhóm người đặc biệt. Trước hết, bạo lực (hoặc ít nhất là việc đe dọa dùng bạo lực) đã giúp mang lại cho những người đàn ông (cũng như là nhóm) nhiều đặc quyền và quyền lực.

Nếu thực sự các hình thức ban đầu của hệ thống cấp bậc (địa vị) xã hội và quyền lực được dựa trên giới tính, thì từ lâu nó đã hình thành nên một dạng mẫu cho tất cả những kiểu cơ cấu quyền lực và đặc quyền được hưởng từ những người khác giống như sự phân chia tầng lớp xã hội, màu da, tuổi, tôn giáo, xu hướng tình dục, hoặc khả năng thể chất. Trong bối cảnh đó, bạo lực hay sự đe dọa bạo lực trở thành phương tiện để đảm bảo việc tiếp tục được hưởng những đặc quyền và việc thi hành quyền lực. Nó vừa là kết quả vừa mang ý nghĩa kết thúc.

Cảm giác (có quyền) được hưởng những đặc quyền (The Sense of Entitlement to Privilege) - Chữ “P” thứ 2

Việc một người đàn ông gây bạo lực có thể không liên quan tới mong muốn duy trì quyền lực của anh ta. Kinh nghiệm thuộc về ý thức của anh ta không phải là chìa khóa ở đây. Đúng hơn là, như những người theo tư tưởng bình quyền nam nữ phân tích và chỉ ra: bạo lực như vậy thường là kết quả hợp lý của cảm giác là mình có quyền được hưởng những đặc quyền nhất định.

Nếu một người đàn ông đánh vợ của mình vì lý do không chuẩn bị bữa tối trên bàn đúng giờ, nó không chỉ nhằm cảnh báo rằng việc này không được xảy ra lần nữa mà còn là một sự biểu thị cho thấy những đặc quyền của anh ta trong việc không phải chờ đợi người khác. Hoặc là một người đàn ông cưỡng ép tình dục cô bạn gái anh ta đang hẹn hò, điều này cho thấy việc anh ta cảm thấy có quyền được thỏa mãn về thể xác, thậm chí việc thỏa mãn chỉ là ở một phía. Nói một cách khác, như nhiều phụ nữ đã chỉ ra, nó không chỉ là sự bất bình đẳng về quyền lực dẫn tới bạo lực mà là cảm giác có quyền được hưởng những đặc quyền một cách ý thức hoặc đôi khi là vô thức.

Chữ “P” thứ 3: Sự cho phép (Permission)

Cho dù nguyên nhân tâm lý hay xã hội dẫn đến bạo lực ở đàn ông có phức tạp đến mấy, thì nó cũng không thể tiếp diễn nếu không có những sự cho phép rõ ràng hoặc ngầm ẩn trong các phong tục tập quán xã hội, luật lệ hay sự thực thi luật pháp và những giáo lý nhất định nào đó của tôn giáo. Ở nhiều quốc gia, luật chống đánh đập hoặc xâm hại tình dục vợ rất lỏng lẻo hoặc không tồn tại. Trong nhiều bộ luật khác, việc thi hành pháp luật vẫn vô lý, chẳng hạn như tội hãm hiếp một phụ nữ chỉ có thể bị truy tố nếu có một số các nhân chứng là nam giới. Ở đây, lời khai của người phụ nữ không có giá trị tại tòa.

Trong khi đó, hành vi bạo lực của nam giới và những cuộc chiến đầy bạo lực (trong trường hợp này thường là bạo lực giữa đàn ông với nhau) thì lại được tán dương, ủng hộ như trong thể thao, trong rạp chiếu phim, trong văn học và trong chiến tranh. Bạo lực không chỉ được cho phép mà còn được ca tụng và tán thưởng. Nguồn gốc lịch sử của xã hội nam trị là việc sử dụng bạo lực như là một cách hữu hiệu cho việc giải quyết tranh chấp và những bất đồng giữa cá nhân hay nhóm những người đàn ông, hoặc sau này là

giữa các quốc gia với nhau.

Tôi vẫn thường được gọi nhớ về *sự cho phép* này khi tôi thấy có những người không hề gọi cảnh sát khi thấy phụ nữ hay trẻ con hàng xóm bị đánh vì nó được coi là “việc riêng tư”. Bạn có thể tưởng tượng được không khi ai đó thấy một cửa hàng bị cướp mà lại không thèm gọi cảnh sát bởi vì họ nghĩ đây là việc riêng giữa tên trộm và người chủ cửa hàng.

Chữ “P” thứ 4: Nghịch lý quyền lực đàn ông (The Paradox of Men’s Power)

Đó là luận điểm của tôi, tuy nhiên những thứ đó không tự nó giải thích được việc bạo lực của đàn ông được phổ biến tự nhiên, cũng như không giải thích được sự liên quan giữa bạo lực của đàn ông đối với phụ nữ và nhiều dạng bạo lực giữa những người đàn ông với nhau. Ở đây chúng ta cần phác họa ra những nghịch lý về quyền lực đàn ông hay cái mà chúng ta vừa gọi tên “Sự trải nghiệm mâu thuẫn quyền lực của đàn ông- men’s contradictory experiences of power” (3)

Cách phổ biến mà đàn ông thiết lập xã hội của chúng ta và quyền lực cá nhân họ, nghịch lý ở đây, đó là nguồn gốc của sự sợ hãi, sự cô lập và nỗi đau của chính họ. Nếu quyền lực được thiết lập như là khả năng để thống trị và kiểm soát, nếu khả năng để hành động một cách “đầy quyền lực” đòi hỏi cần phải tạo dựng một cái vỏ bọc và một khoảng cách với người khác, nếu thế giới của quyền lực và đặc quyền xua đuổi chúng ta khỏi thế giới của sự chăm sóc và nuôi dưỡng, thì khi đó chúng ta đang tạo ra những người đàn ông mà sự trải nghiệm quyền lực của họ đầy dẫy những sự méo mó.

Điều này là đặc biệt như vậy bởi vì những sự kỳ vọng về nam tính tự nó không thể thỏa mãn hoặc không đạt được mục đích. Đây cũng có thể là một vấn đề cố hữu trong chế độ gia trưởng, nhưng nó dường như rất đúng trong thời đại và trong những nền văn hóa, nơi mà ở đó sự phân định rõ ràng và chuẩn xác về giới đã bị lật đổ. Nó có thể là thành quả về mặt vật chất hay tài chính, hoặc là sự kìm nén một loạt những cảm xúc và nhu cầu con người, những đòi hỏi của việc đàn ông trưởng thành dường như phải cần đến sự cảnh giác và hành động, đặc biệt đối với những người đàn ông trẻ.

Thất bại trong việc tạo dựng vị thế đàn ông (masculine grade) gây ra sự mất tự tin, hoặc đơn giản, nguy cơ thất bại cũng đủ để đẩy nhiều người đàn ông vào vòng xoáy của

sự sợ hãi, sự cô lập, sự tức giận, sự tự trừng phạt, sự hận thù và gây hấn, đặc biệt khi họ còn trẻ.

Trong trạng thái xúc cảm như thế, bạo lực trở thành một cơ chế bù trừ (compensatory mechanism). Nó là cách để tái thiết lập sự cân bằng vị thế đàn ông, cách để khẳng định vị thế đàn ông của mình so với những người khác. Việc sử dụng bạo lực thường bao gồm việc lựa chọn đích nhắm tới là ai, ai là người yếu hơn về thể chất hoặc dễ gây tổn thương. Có thể là một đứa trẻ hoặc một người phụ nữ hoặc cũng có thể là một nhóm xã hội như là nhóm đồng tính nam, nhóm tôn giáo thiểu số, dân nhập cư.... Những người này dường như là cái đích dễ dàng thấy của sự thiếu tự tin và sự yếu đuối, đặc biệt là những nhóm như thế này thường không nhận được sự bảo vệ đầy đủ của luật pháp. Cơ chế bù trừ này được thể hiện rất rõ ràng, ví dụ: trong hầu hết các cuộc chiến đối với những người đồng tính nam (gay-bashing) đều có sự tham gia của những người đàn ông trẻ trong một giai đoạn của cuộc đời khi mà họ trải qua sự bất an lớn nhất trong việc tạo dựng vị thế đàn ông.

Điều gì cho phép coi bạo lực như là cơ chế bù trừ cá nhân và được chấp nhận rộng rãi như một phương tiện để giải quyết mâu thuẫn, để khẳng định quyền lực và kiểm soát? Điều gì có thể làm cho đàn ông được hưởng quyền lực và những đặc ân? Những cái đó đã được mã hóa trong chính niềm tin, tín ngưỡng, thói quen, cấu trúc xã hội và luật pháp. Bạo lực đàn ông, trong vô vàn các hình thức, nó là kết quả của quyền lực đàn ông, cảm giác về quyền được hưởng các đặc quyền, việc cho phép thực hiện các hình thức bạo lực nhất định, và sự sợ hãi khi không có quyền lực.

Nhưng thậm chí còn hơn thế.

Chữ “P” thứ 5: Võ bọc tinh thần của người đàn ông (The Psychic Armour of Manhood)

Bạo lực nam giới còn là kết quả của cấu trúc nhân cách được hình thành do *khoảng cách tình cảm* với những người khác. Như tôi và một số đồng nghiệp đã cho rằng, cấu trúc tinh thần (psychic structures) người đàn ông trưởng thành được tạo nên trong môi trường nuôi dưỡng, giáo dục của cha mẹ từ thời thơ ấu. Đó là một môi trường thiếu vắng người cha, người đàn ông trưởng thành hay thiếu vắng sự chăm sóc tình cảm của người

nam giới. Ở đây, nam tính được mã hóa và cấu trúc hóa dựa trên sự tưởng tượng. Thậm chí trong những nền văn hóa mang đậm tính gia trưởng, nơi mà những người bố hiện diện nhiều hơn, thì nam tính được mã hóa như là sự chối bỏ hình ảnh người mẹ hay tính nữ. Đó là sự chối bỏ những phẩm chất như khả năng chăm sóc và nuôi dưỡng. Như nhiều nhà phân tâm học phụ nữ đã chỉ ra, chính sự chối bỏ đó đã tạo nên rào cản cho “cái tôi” của nam giới, hoặc nói một cách ẩn dụ, đó chính là lớp vỏ bọc cứng nhắc.

Kết quả của quá trình phát triển tâm lý phức tạp và đặc biệt này đã làm giảm khả năng thấu cảm (Để trải nghiệm cảm xúc của người khác) cũng như khả năng thấu hiểu nhu cầu, mong muốn của người khác như đối với chính bản thân mình. Vì thế hành động gây ra bạo lực đối với người khác là hoàn toàn có thể. Chúng ta vẫn thường nghe thấy một người đàn ông đánh đập phụ nữ và bảo rằng “nó không đau”. Vâng, nhưng đó là anh ta đang bào chữa. Một phần của nguyên nhân đó là anh ta không thực sự trải nghiệm nỗi đau mà anh ta gây ra. Bạn cũng thường nghe thấy một người đàn ông nói rằng “Cô ấy muốn quan hệ tình dục”. Lại một lần nữa, cũng có thể anh ta vẫn đang bào chữa, cũng có thể điều đó nói lên rằng anh ta mất dần khả năng thấu hiểu cảm xúc của người khác.

Nam tính – Một thứ áp lực đối với nam giới (Masculinity as a Psychic Pressure Cooker) - Chũ P thứ 6

Một số đặc điểm nổi bật của nam tính xoay quanh quá trình nội hóa cảm xúc và nhấn mạnh sự giận giữ của bản thân. Không chỉ đơn giản là nam giới thường không thể hiện cảm xúc của mình bằng ngôn ngữ hay là khả năng thấu cảm của nam giới bị kìm hãm. Mà còn bởi một loạt cảm xúc tự nhiên khác của nam giới cũng bị kiềm chế và vô hiệu hóa. Ngay từ bé, các bé trai đã phải học cách chế ngự nỗi đau và sự sợ hãi. Khi tham gia các hoạt động thể thao, chúng được dạy hãy quên những vết thương ấy đi. Ở nhà, chúng ta nói với chúng rằng, đừng có khóc và hãy hành động như một người đàn ông. Thậm chí, ở một vài nền văn hóa, người ta còn khuyến khích sự khắc kỷ ở nam giới, là sự kiềm chế mọi ham muốn, dục vọng, bản năng và sống theo lý trí. (Và tôi muốn nhấn mạnh rằng, nam giới học những điều như thế này để tồn tại. Do đó ngay cả khi chúng ta buộc nam giới gây ra bạo lực phải có trách nhiệm trước hành vi của mình thì chúng ta cũng không được buộc tội cá nhân người đàn ông đó là nguồn gốc gây ra hành vi của anh ta).

Dĩ nhiên khi trải qua những biến cố trong cuộc sống, chúng ta không tránh khỏi việc đưa ra những phản ứng xúc cảm riêng. Nhưng với nam giới, cơ chế thông thường của phản ứng cảm xúc, từ việc bản thân anh ta trải qua một xúc cảm đến việc giải tỏa nó gây ra những xung đột bên trong thì rất khác nhau. Nhưng cũng với nhiều nam giới, cảm xúc duy nhất được thừa nhận chính là sự giận giữ. Điều đó gây nên hiện tượng: nam giới có xu hướng đẩy một loạt cảm xúc khác thành sự giận giữ. Nhưng đối với một số nam giới, trước sự sợ hãi, cảm giác bất an, sự bỏ rơi hay sự coi thường có phản ứng bạo lực. Điều này thực sự xảy ra khi nam giới cảm thấy bị mất quyền lực. Cảm giác bị mất quyền lực chỉ làm tăng thêm sự mất tự tin của nam tính. Nếu nam giới đồng nghĩa với sức mạnh và sự kiểm soát, thì thiếu quyền lực có nghĩa là bạn không phải là một người đàn ông. Chính vì vậy, bạo lực là một phương tiện nhằm chứng tỏ quyền lực của họ với bản thân mình và những người xung quanh.

Chữ “P” thứ 7: Kinh nghiệm quá khứ (Past experiences)

Những điều dưới đây đã xảy ra với những người đàn ông gây bạo lực. Quá nhiều đàn ông trên thế giới này lớn lên trong những gia đình mà mẹ của họ bị cha đánh đập. Họ lớn lên và nhìn thấy hành vi bạo lực đối với phụ nữ giống như một điều bình thường, một quy tắc hiển nhiên, như là cuộc sống phải vậy. Kết quả là một vài người đàn ông cảm thấy khiếp sợ hành vi bạo lực, trong khi ở một số khác thì lại học theo những hành vi bạo lực này. Trong nhiều trường hợp nó là cả hai: người đàn ông gây ra bạo lực với phụ nữ thường cảm thấy ghê tởm chính bản thân và những hành vi của mình.

Nhưng cụm từ “phản ứng học”(learned response) dường như là quá đơn giản. Nhiều nghiên cứu đã chỉ ra rằng những đứa trẻ lớn lên mà phải chứng kiến bạo lực xảy ra thì chúng sẽ rất dễ dàng trở thành người gây bạo lực với chính bản thân mình. Bạo lực như thế có thể là cách để gây sự chú ý; hay nó có thể là cơ chế đối phó (coping mechanism), một kiểu ngoại hiện những điều không thể để đương đầu với những cảm xúc. Kiểu hành vi như thế được tiếp diễn vượt ra ngoài thời thơ ấu: hầu hết những người đàn ông tham gia tới cùng trong chương trình nghiên cứu đó là người đã sử dụng bạo lực hoặc là chứng kiến mẹ họ bị lạm dụng hay chính bản thân họ là người bị lạm dụng.

Kinh nghiệm quá khứ của nhiều người đàn ông cũng bao gồm cả việc chính họ bị bạo lực. Trong nhiều nền văn hóa, trong khi những trẻ trai bị lạm dụng tình dục chỉ bằng một

nửa các bé gái thì chúng lại bị lạm dụng về thể chất gấp 2 lần. Một lần nữa, việc này không tạo ra những kết quả cố định, và lại một lần nữa, kết quả đó không chỉ là riêng đối với những bé trai. Nhưng trong một số trường hợp, những kinh nghiệm cá nhân này vẫn thấm nhuần những kiểu mẫu của sự nhầm lẫn và thất vọng, nơi mà những cậu bé đã học được rằng nó có thể làm tổn thương người nó yêu, nơi duy nhất mà cơn thịnh nộ bùng nổ mới có thể được giải thoát khỏi những cảm giác của nỗi đau.

Và cuối cùng, có một sự ảnh hưởng từ những vấn đề bạo lực nhỏ nhất ở những đứa trẻ, nhưng dường như không nhỏ nhất một chút nào. Trong nhiều nền văn hóa, những cậu bé lớn lên với những trải nghiệm của những trận chiến, sự bất nạt và sự hung bạo. Đúng là những yêu cầu của sự tồn tại đã chấp nhận việc nội hóa bạo lực như là một tiêu chuẩn của hành vi.

Ending the Violence_ Chấm dứt bạo lực

Phân tích này, thậm chí được trình bày hết sức cô đọng, cho rằng việc loại bỏ bạo lực ở nam giới đòi hỏi một sự phản ứng rõ ràng, trong đó bao gồm:

- Loại bỏ và phá vỡ cấu trúc quyền lực và đặc quyền của nam giới, chấm dứt những sự cho phép của văn hóa và xã hội đối với những hành động bạo lực. Nếu đây là nơi bạo lực bắt đầu, chúng ta không thể chấm dứt nó nếu như không có sự đồng tình ủng hộ của những người phụ nữ và nam giới cho phong trào nam nữ bình quyền và sự cải cách văn hóa, chính trị, xã hội, luật pháp.
- Việc định nghĩa lại về nam tính hoặc việc phá hủy cấu trúc tâm linh và cấu trúc xã hội của giới đã đẩy họ vào chỗ nguy hiểm như thế. Nghịch lý của chế độ gia trưởng là nỗi đau, sự thịnh nộ, sự thất bại, sự cô lập và nỗi sợ hãi trong một nửa số người mà quyền lực trong các mối quan hệ và đặc quyền được ban cho. Chúng ta không để ý tới tất cả những điều nguy hiểm này. Để thành công trong việc trở thành người đàn ông, công việc này phải được bắt đầu với lòng bác ái, tình yêu và sự tôn trọng, và nó phải được kết nối với một sự phản đối rõ ràng đối với những quy tắc của đàn ông và những hệ quả tiêu cực của nó. Những người đàn ông tiên phong trong việc kêu gọi bình quyền nam nữ phải chia sẻ với những người đàn ông khác giống như với những người anh em của mình, không phải

như những người xa lạ (người ngoài hành tinh) ngu dốt và không đáng giá như chúng ta.

- Tổ chức và khuyến khích những người đàn ông hợp tác với phụ nữ trong việc tạo dựng lại những cơ cấu giới của xã hội, đặc biệt, tại cơ quan và trong các mối quan hệ mà qua đó chúng ta nuôi dạy con cái. Điều này đòi hỏi sự nhấn mạnh hơn nữa về tầm quan trọng của người đàn ông như là người nuôi dưỡng và người chăm sóc, tham gia một cách đầy đủ vào việc nuôi dưỡng con cái theo hướng tích cực, không có bạo lực.

- Làm việc với những người đàn ông gây bạo lực theo cách vừa tôn trọng vừa nhân ái với họ những cũng đồng thời loại bỏ những đặc quyền và sự gia trưởng của họ. Chúng ta không đồng tình với những gì họ đã làm nhưng cảm thông với họ và những yếu tố đã dẫn dắt một cậu bé trở thành một người đàn ông mà thỉnh thoảng họ gây ra những điều tồi tệ. Nhờ sự tôn trọng như vậy, những người đàn ông đó có thể thực sự tìm thấy được nơi để họ tự thử thách bản thân và thử thách lẫn nhau. Nếu không thì sự cố gắng để tiếp cận họ chỉ làm cho họ cảm thấy bất an hơn nữa.

- Những hoạt động giáo dục cụ thể, như là chiến dịch “Cài nơ trắng”, đã lôi kéo sự tham gia của nam giới thử thách chính bản thân họ và những người đàn ông khác chấm dứt tất cả các hình thức bạo lực. Đây là một thử thách tích cực đối với những người đàn ông để lên tiếng thể hiện tình yêu, lòng bác ái với phụ nữ, những bé trai, bé gái và những người đàn ông khác.

Translation: Hà Nội, Việt Nam, 2010. Trung tâm CSAGA